

Nội dung bài viết

1. [Bộ Câu hỏi trắc nghiệm Địa Lí 11 Bài 10 Tiết 3: Thực hành: Tìm hiểu sự thay đổi của nền kinh tế Trung Quốc](#)
2. [Đáp án bộ Câu hỏi trắc nghiệm Địa Lí 11 Bài 10 Tiết 3: Thực hành: Tìm hiểu sự thay đổi của nền kinh tế Trung Quốc](#)

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo **bộ Câu hỏi trắc nghiệm Địa Lí 11 Bài 10 Tiết 3: Thực hành: Tìm hiểu sự thay đổi của nền kinh tế Trung Quốc (có đáp án)** được đội ngũ chuyên gia sưu tầm và biên soạn dưới đây.

*Bộ Câu hỏi trắc nghiệm Địa Lí 11 Bài 10 Tiết 3: Thực hành: Tìm hiểu sự thay đổi của nền kinh tế Trung Quốc*

**Bài tập 1. Thay đổi trong giá trị GDP**

Cho bảng số liệu:

GDP của Trung Quốc và thế giới qua các năm

(Đơn vị: tỉ USD)

Năm	1985	1995	2004	2010	2014
Trung Quốc	239	697,6	1 649,3	6 040	10 701
Thế giới	12 360	29 357,4	40 887,8	65 648	78 037

Dựa vào bảng số liệu, trả lời các câu hỏi từ 1 đến 4:

**Câu 1.** Tỷ trọng GDP của Trung Quốc so với thế giới qua các năm lần lượt là

- 1,9%; 2,4%; 4,0%; 9,2%; 11,3%.
- 1,9%; 2,4%; 4,0%; 9,2%; 13,7%.
- 2,1%; 4,2%; 4,5%; 10,1%; 15,2%.
- 1,5%; 3,5%; 4,5%; 9,5%; 14,5%.

**Câu 2.** Biểu đồ thích hợp nhất để thể hiện GDP của Trung Quốc và thế giới giai đoạn 1985 – 2014 là

- A. Biểu đồ tròn.
- B. Biểu đồ miền.
- C. Biểu đồ cột chồng.
- D. Biểu đồ kết hợp (cột, đường).

**Câu 3.** Nhận xét nào sau đây là đúng từ bảng số liệu trên?

- A. Tỷ trọng GDP của Trung Quốc so với thế giới tăng giảm không ổn định.
- B. Tỷ trọng GDP của Trung Quốc so với thế giới ngày càng tăng.
- C. Tỷ trọng GDP của Trung Quốc so với thế giới có xu hướng giảm.
- D. Tỷ trọng GDP của Trung Quốc so với thế giới hầu như không thay đổi.

**Câu 4.** Qua bảng số liệu, có thể thấy

- A. Trung Quốc ngày càng có vai trò quan trọng trong nền kinh tế thế giới.
- B. Quy mô GDP của Trung Quốc ngày nay đứng đầu thế giới.
- C. GDP của Trung Quốc tăng chậm hơn GDP của toàn thế giới.
- D. GDP của Trung Quốc tăng không liên tục.

## **Bài tập 2. Thay đổi trong sản lượng nông nghiệp**

Cho bảng số liệu:

Sản lượng một số nông sản của Trung Quốc qua các năm

(Đơn vị: triệu tấn)

Năm \ Sản phẩm	1985	1995	2000	2005	2010	2014
Lương thực	339,8	418,6	407,3	429,4	498,5	559,3
Bông (sợi)	4,1	4,7	4,4	5,7	6,0	6,3
Lạc	6,6	10,2	14,4	14,4	15,7	15,8
Mía	58,7	70,2	69,3	87,6	111,5	126,2
Thịt lợn	17,6	31,6	40,3	41,8	49,6	53,8
Thịt bò	0,4	3,5	5,3	5,4	6,2	6,4
Thịt cừu	0,3	1,8	2,7	1,8	2,1	2,1

Dựa vào bảng số liệu, trả lời các câu hỏi từ 1 đến 5:

**Câu 1.** Biểu đồ thích hợp nhất để thể hiện tốc độ tăng trưởng sản lượng một số nông sản của Trung Quốc giai đoạn 1985 – 2014 là

- A. Biểu đồ miền.
- B. Biểu đồ cột ghép.
- C. Biểu đồ đường.
- D. Biểu đồ tròn.

**Câu 2.** Nhận xét nào sau đây là đúng?

- A. Giai đoạn 1985 – 1995 và 2005 – 2010, sản lượng các nông sản đều tăng.
- B. Sản lượng các nông sản tăng đều qua các năm.
- C. Giai đoạn 2000 – 2005, không có loại nông sản nào giảm sản lượng.
- D. Giai đoạn 1995 – 2000, sản lượng các nông sản đều tăng.

**Câu 3.** Những nông sản liên tục tăng trong giai đoạn 1985 – 2014 là

- A. Lương thực, bông.
- B. Thịt lợn, thịt bò.
- C. Lạc, mía.

D. Thịt bò, thịt cừu.

**Câu 4.** Mặc dù có sự biến động nhưng nhìn chung giai đoạn 1985 – 2014, cacsarn phẩm nông nghiệp của Trung Quốc

A. Đều giảm.

B. Không thay đổi.

C. Giảm nhiều hơn tăng.

D. Đều tăng.

**Câu 5.** Sản lượng nông nghiệp của Trung Quốc tăng chủ yếu là do

A. Nhu cầu lớn của đất nước có số dân đông nhất thế giới.

B. Có nhiều chính sách, biện pháp cải cách trong nông nghiệp.

C. Diện tích đất canh tác đứng đầu thế giới.

D. Thu hút được nguồn vốn nước ngoài đầu tư vào nông nghiệp.

### **Bài tập 3. Thay đổi giá trị xuất – nhập khẩu**

Cho bảng số liệu:

Cơ cấu giá trị xuất, nhập khẩu của Trung Quốc qua các năm

(Đơn vị: %)

<b>Năm</b>	<b>1985</b>	<b>1995</b>	<b>2004</b>	<b>2010</b>	<b>2015</b>
Xuất khẩu	39,3	53,5	51,4	53,1	57,6
Nhập khẩu	60,7	46,5	48,6	46,9	42,4

Dựa vào bảng số liệu, trả lời các câu hỏi từ 1 đến 4:

**Câu 1.** Biểu đồ thích hợp nhất thể hiện sự thay đổi cơ cấu giá trị xuất, nhập khẩu của Trung Quốc giai đoạn 1985 – 2015 là

- A. Biểu đồ miền.
- B. Biểu đồ cột ghép.
- C. Biểu đồ đường.
- D. Biểu đồ tròn.

**Câu 2.** Nhận xét nào sau đây đúng về cơ cấu giá trị xuất, nhập khẩu của Trung Quốc giai đoạn 1985 – 2015 là

- A. Tỷ trọng xuất khẩu tăng liên tục qua các năm.
- B. Tỷ trọng nhập khẩu giảm liên tục qua các năm.
- C. Tỷ trọng xuất khẩu nhìn chung có xu hướng tăng lên.
- D. Trung Quốc luôn nhập siêu.

**Câu 3.** Trung Quốc xuất siêu vào những năm:

- A. 1985, 1995, 2010, 2015.
- B. 1985, 1995, 2004, 2010.
- C. 1995, 2004, 2010, 2015.
- D. 1985, 2004, 2010, 2015.

**Câu 4.** Trung Quốc nhập siêu vào năm

- A. 1995.
- B. 2015.
- C. 2004.
- D. 1985.

*Đáp án bộ Câu hỏi trắc nghiệm Địa Lí 11 Bài 10 Tiết 3: Thực hành: Tìm hiểu sự thay đổi của nền kinh tế Trung Quốc*

**Bài tập 1. Thay đổi trong giá trị GDP****Câu 1:**

Đáp án: **B**

Giải thích : Tỷ trọng GDP của Trung Quốc so với thế giới năm 1985 =  $239 / 12\ 360 \times 100 = 1,9\%$ . Lần lượt các năm tiếp theo, tỉ trọng GDP của Trung Quốc so với thế giới là: 2,4%; 4,0%; 9,2% và 13,7%. Như vậy, tỉ trọng GDP của Trung Quốc ngày càng tăng.

**Câu 2:**

Đáp án: **C**

Giải thích : Căn cứ vào bảng số liệu và yêu cầu đề bài, ta thấy biểu đồ cột (cụ thể là cột chồng) là biểu đồ thích hợp nhất để thể hiện GDP của Trung Quốc và thế giới giai đoạn 1985 – 2014.

**Câu 3:**

Đáp án: **B**

Giải thích : Tỷ trọng GDP của Trung Quốc so với thế giới qua các năm lần lượt là 1,9%; 2,4%; 4,0%; 9,2% và 13,7%. Như vậy, tỉ trọng GDP của Trung Quốc ngày càng tăng.

**Câu 4:**

Đáp án: **A**

Giải thích : Tỷ trọng GDP của Trung Quốc so với thế giới qua các năm ngày càng tăng (năm 2014 chiếm tới 13,7%), chính tổ Trung Quốc ngày càng có vai trò quan trọng trong nền kinh tế thế giới và có những đóng góp quan trọng vào GDP của toàn thế giới.

**Bài tập 2. Thay đổi trong sản lượng nông nghiệp****Câu 1:**

Đáp án: C

Giải thích : Căn cứ vào bảng số liệu và yêu cầu đề bài (tốc độ tăng trưởng), ta thấy biểu đồ đường là biểu đồ thích hợp nhất để thể hiện tốc độ tăng trưởng sản lượng một số nông sản của Trung Quốc giai đoạn 1985 – 2014.

**Câu 2:**

Đáp án: A

Giải thích : Qua bảng số liệu, rút ra nhận xét sau:

- Tất cả các sản phẩm nông sản đều có xu hướng tăng nhưng không ổn định.
- Giai đoạn 1985 – 1995 và 2005 – 2010, sản lượng các nông sản đều tăng.
- Giai đoạn 1995 – 2000, sản lượng lương thực – bông – mía giảm, còn Lạc – thịt bò – lợn – cừu tăng.
- Giai đoạn 2010 – 2014, sản lượng thịt cừu không tăng còn các sản phẩm nông nghiệp khác đều tăng nhẹ.

**Câu 3:**

Đáp án: B

Giải thích : Qua bảng số liệu, rút ra nhận xét sau:

- Tất cả các sản phẩm nông sản đều có xu hướng tăng nhưng không ổn định.
- Thịt lợn và thịt bò tăng liên tục (bò tăng thêm 6 triệu tấn, thịt lợn tăng 36,2 triệu tấn).

- Các sản phẩm nông nghiệp khác tăng nhưng không ổn định.

**Câu 4:**

Đáp án: **D**

Giải thích : **Qua bảng số liệu, rút ra nhận xét sau:**

- Tất cả các sản phẩm nông sản đều có xu hướng tăng nhưng không ổn định.

- Thịt lợn và thịt bò tăng liên tục (bò tăng thêm 6 triệu tấn, thịt cừu tăng 36,2 triệu tấn).

- Các sản phẩm nông nghiệp khác tăng nhưng không ổn định (lương thực tăng 219,5 triệu tấn; bông tăng 2,2 triệu tấn; lạc tăng 9,2 triệu tấn; mía tăng 67,5 triệu tấn và thịt cừu tăng 1,8 triệu tấn).

**Câu 5:**

Đáp án: **B**

Giải thích : Sản lượng nông nghiệp của Trung Quốc tăng chủ yếu là do Trung Quốc có chính sách cải cách nông nghiệp với nhiều biện pháp trong nông nghiệp như giao quyền sử dụng đất cho nông dân, cải tạo – xây dựng các tuyến đường giao thông, hệ thống thủy lợi, phòng chống thiên tai, phổ biến giống mới,...

**Bài tập 3. Thay đổi giá trị xuất – nhập khẩu**

**Câu 1:**

Đáp án: **A**

Giải thích : Căn cứ vào bảng số liệu (2 đối tượng, 5 mốc năm) và yêu cầu đề bài, ta thấy biểu đồ miền là biểu đồ thích hợp nhất thể hiện sự thay đổi cơ cấu giá trị xuất, nhập khẩu của Trung Quốc giai đoạn 1985 – 2015.



**Câu 2:**

Đáp án: C

Giải thích : **Qua bảng số liệu, rút ra nhận xét sau:**

- Nhìn chung tỉ trọng xuất khẩu có xu hướng tăng lên, nhập khẩu giảm nhưng không ổn định. Cả giai đoạn tỉ trọng xuất khẩu tăng 18,3% và nhập giảm 18,3%.
- Giai đoạn 1985 – 1995: tỉ trọng xuất khẩu tăng, nhập khẩu giảm.
- Giai đoạn 1995 – 2004: tỉ trọng xuất khẩu giảm, nhập khẩu tăng.
- Giai đoạn 2004 – 2015: Tỉ trọng xuất khẩu tăng, nhập khẩu giảm.

**Câu 3:**

Đáp án: C

**Giải thích : Xuất siêu, nghĩa là xuất khẩu lớn hơn nhập khẩu. Qua bảng số liệu, ta thấy các năm 1995, 2004, 2010, 2015 xuất khẩu lớn hơn nhập khẩu, chỉ có năm 1985 nhập khẩu lớn hơn xuất khẩu (60,7% so với 39,3%).**

**Câu 4:**

Đáp án: D

**Giải thích : Xuất siêu, nghĩa là xuất khẩu lớn hơn nhập khẩu. Qua bảng số liệu, ta thấy các năm 1995, 2004, 2010, 2015 xuất khẩu lớn hơn nhập khẩu, chỉ có năm 1985 nhập khẩu lớn hơn xuất khẩu (60,7% so với 39,3%) hay còn gọi năm 1985 là nhập siêu.**

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Câu hỏi trắc nghiệm Địa Lí 11 Bài 10 Tiết 3: Thực hành: Tìm hiểu sự thay đổi của nền kinh tế Trung Quốc (có đáp án)** file PDF hoàn toàn miễn phí.